

Bản án số **41/2018/HS-ST**

Ngày **30- 5-2018**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trịnh Thị Kha**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Trần Thị Hoa**

Ông **Lê Minh Giang**

-Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Thành**- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Đức**- Kiểm sát viên

Trong ngày 30 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2018/HSST, ngày 16 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2018/HSST- QĐ ngày 10 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Huỳnh Công Tr (Tên gọi khác: **Trực**)– sinh năm 1991 tại Đồng Nai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 1, xã Phú Ngọc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 4/12; Cha: **Huỳnh Văn Trình**- sinh năm 1955; Mẹ: **Nguyễn Thị Thanh Thao**- sinh năm 1957. Vợ: **Ngô Thị Mộng Tuyền** - sinh năm 1993. Có 01 con sinh năm 2011. Tiền án: 0. Tiền sự: 1. Ngày 09/5/2017, **Huỳnh Công Trí** bị Chủ tịch UBND xã Phú Ngọc ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 09/5/2017 do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị bắt tạm giam ngày 21/12/2017 tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Định Quán cho đến nay, “có mặt”.

-Bị hại:

1. Ông Trần Văn Lực, sinh năm 1970, “có mặt”.

Địa chỉ: Khu dân cư 4, ấp 1, xã Phú Ngọc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Bùi Đức Sỹ, sinh năm 1976, “có mặt”.

Địa chỉ: Khu dân cư 10, ấp 1, xã Phú Ngọc, huyện Định Quán, Đồng Nai.

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Phạm Hữu Thuận, sinh năm 1966, “có mặt”.

Địa chỉ: Ấp 1, xã Phú Ngọc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Công Tr là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2015. Để có tiền mua ma túy sử dụng cho bản thân, Tr đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Định Quán, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 13 giờ ngày 07/7/2017, Tr đi bộ vào khu vực đồi Chiến thắng La Ngà thuộc ấp 1, xã Phú Ngọc nhằm mục đích tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua nhà của ông Trần Văn Lực ở ấp 1, xã Phú Ngọc, Trí nhìn thấy nhà ông Lực đã khóa cửa, không có người trông coi nên Tr đi ra phía sau nhà ông Lực, dùng 01 cây sắt cạy khóa cửa sau nhà ông Lực rồi vào nhà ông Lực trộm cắp số tài sản của ông Lực gồm: 01 tivi Samsung 32 inch màu đen; 01 điện thoại iPhone 5 màu nâu, dung lượng 16Gb và 01 điện thoại iPhone 6 Plus màu xám, dung lượng 16Gb. Sau đó, Tr đã bán chiếc tivi Samsung 32 inch màu đen cho ông Phạm Hữu Thuận ở ấp 1, xã Phú Ngọc với giá 1.050.000 đồng. Còn 02 chiếc điện thoại di động trộm cắp của ông Lực, do Trí làm vỡ màn hình nên Trí đã bán cho một người thu mua ve chai dạo với giá 600.000 đồng. Số tiền có được từ việc bán tài sản trộm cắp trên, Trí đã tiêu xài hết cho bản thân.

Tài sản thiệt hại: 01 tivi Samsung 32 inch, model: UA32J4100, LED cơ bản, màu đen (sản xuất năm 2015), trị giá là 3.800.000 đồng (hiện đã thu hồi). 01 điện thoại iPhone 5 màu nâu, dung lượng 16Gb, trị giá là 2.500.000 đồng (không thu hồi được). 01 điện thoại iPhone 6 Plus màu xám, dung lượng 16Gb, trị giá là 6.900.000 đồng (không thu hồi được). Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 13.200.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16/9/2017, Huỳnh Công Tr đi vào nhà bạn ở ấp 2 xã Phú Ngọc để mượn tiền. Trên đường đi, Tr nhìn thấy xe mô tô biển số 60T2-3701 của anh Bùi Đức Sỹ trú tại ấp 1, xã Phú Ngọc đang dựng bên đường không có người trông giữ nên Trí lấy 01 cây kéo có sẵn bên hông nhà dân ở gần đó cắt dây điện xe mô tô trên rồi nổ máy điều khiển xe đi đến khu vực xã Phú An, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai bán cho 1 người không rõ nhân thân, lai lịch được 3.500.000 đồng. Sau đó, vào ngày 20/9/2017, Trí đã dẫn anh Sỹ đến chuộc lại xe mô tô trên với giá 5.000.000 đồng. Đến ngày 29/9/2017, Trí bị Công an xã Phú Ngọc mời về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan công an, Trí đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên nhưng sau khi làm việc, lợi dụng sơ hở Trí đã bỏ trốn tại Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Tài sản thiệt hại: 01 xe mô tô 02 bánh, nhãn hiệu Honda, số loại Super Dream, dung tích 97, màu nâu, biển số 60T2-3701 trị giá 9.166.000 đồng.

Tội phạm khác: Ngoài 02 vụ trộm cắp tài sản nói trên, Huỳnh Công Tr còn có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, cụ thể như sau: Vào sáng ngày 20/12/2017, Huỳnh Công Tr đi đến khu vực Công viên 30 tháng 4 ở Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai gặp và mua ma túy (Heroin) của người đàn ông tên Trung với số tiền là 450.000 đồng. Trung đã đưa cho Tr 01 bọc nylon có kích thước khoảng 03cm x 04cm bên trong có chứa 02 cục bột màu trắng. Sau khi mua

ma túy, Tr đón xe khách đi về huyện Định Quán. Khi đi đến khu vực Cây xăng Phú Túc, Tr xuống xe đi vào quán cà phê ven đường uống nước và sử dụng một ít Heroin đã mua. Sau khi sử dụng ma túy, Tr nằm ngủ tại quán. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì Tr bắt xe khách đi về nhà ở ấp 1, xã Phú Ngọc. Khi Tr xuống xe đi bộ ở đường ấp 2, xã Phú Ngọc thì bị lực lượng Công an đang đi tuần tra phát hiện nghi vấn nên kiểm tra bắt quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và thu giữ: 01 bìch nylon bên trong có chứa chất bột màu trắng thu trong túi quần bên trái phía trước của Tr (Tr khai là Heroin) và 01 xi lanh nhựa, dài khoảng 10cm thu giữ trên túi áo khoác phía trước bên phải của Tr. Căn cứ Kết luận giám định số 65/PC54-GĐMT ngày 26/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai xác định: Mẫu chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, trọng lượng là: 0,5377 gam, loại: Heroin.

Tại cáo trạng số 20/CT-VKS-HS ngày 15/3/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Huỳnh Công Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự 1999 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán trình bày lời luận tội, đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ những chứng cứ xác định có tội và giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị HĐXX kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; nhân thân, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân điều kiện phạm tội đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 138, điểm h, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g, khoản 1, Điều 48 Bộ Luật hình sự năm 1999, điểm c, khoản 1 Điều 249, Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bố bị cáo Huỳnh Công Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt: Bị cáo Huỳnh Công Tr 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 03 năm đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Lục số tiền 9.400.000 đồng.

Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 5.150.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Áp dụng các quy định của BLHS, BLTTHS để xử lý vật chứng và các vấn đề khác của vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất về tội danh, các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo không bào chữa và không có ý kiến tranh luận gì khác.

Người bị hại là ông Bùi Đức Sỹ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo: Căn cứ vào sự thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với các tình tiết và vật chứng thu thập được trong vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản ghi lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản hỏi cung và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Do nghiện ma túy nên để có tiền mua ma túy sử dụng cho bản thân, Huỳnh Công Tr đã 02 lần trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Định Quán, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 13 giờ ngày 07/7/2017, Huỳnh Công Tr đã đột nhập vào nhà ông Trần Văn Lực ở ấp 1, xã Phú Ngọc trộm cắp số tài sản của ông Lực gồm 01 tivi Samsung 32 inch màu đen; 01 điện thoại iPhone 5 màu nâu, dung lượng 16Gb và 01 điện thoại iPhone 6 Plus màu xám, dung lượng 16Gb với tổng giá trị tài sản là 13.200.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16/9/2017, tại khu vực ấp 2, xã Phú Ngọc, Huỳnh Công Tr đã lén lút trộm cắp xe mô tô biển số biển số 60T2-3701 của anh Bùi Đức Sỹ có trị giá là 9.166.000 đồng.

Đến khoảng 18 giờ ngày 20/12/2017, tại khu vực đường ấp 2, xã Phú Ngọc, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế, Ma túy - Công an huyện Định Quán kết hợp cùng Công an xã Phú Ngọc bắt quả tang Huỳnh Công Tr đang tàng trữ trái phép chất ma túy là Heroin với trọng lượng là: 0,5377 gam.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS 1999 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 như Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố là đúng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Vì vậy việc đưa ra xét xử và tuyên cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc là cần thiết vừa để trừng phạt bị cáo, vừa để răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên cũng xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, trị giá tài sản thiệt hại thấy rằng:

Đối với tội “Trộm cắp tài sản” thì bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 48 BLHS 1999, có 02 tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm h, p, khoản 1 Điều 46 BLHS và bị cáo có 1 tiền sự, chưa bồi thường cho người bị hại để khắc phục hậu quả.

Đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thì bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Vậy nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình để thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về biện pháp tư pháp và các vấn đề khác:

Trách nhiệm dân sự: Ông Trần Văn Lực yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị 02 chiếc điện thoại di động là 9.400.000 đồng và bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho ông Lực số tiền trên nên ghi nhận.

Ông Bùi Đức Sỹ đã tự chuộc lại xe mô tô 60T2-3701 và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 5.000.000 đồng đã bỏ ra để chuộc lại xe mô tô trên nên không xem xét.

Đối với ông Phạm Hữu Thuận, khi ông Thuận mua chiếc tivi với giá 1.050.000 đồng không biết đó là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với ông Thuận là phù hợp.

Ông Thuận cũng không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 1.050.000 đồng nên không xem xét.

Đối với người thu mua ve chai dạo đã mua 02 điện thoại di động với giá 600.000 đồng. Do Trí khai không biết rõ nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với người đàn ông đã mua xe mô tô do Huỳnh Công Trí trộm cắp được mà có, do Trí khai không biết rõ nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với người thanh niên tên Trung đã bán ma túy cho Huỳnh Công Trí, do Trí khai không biết rõ nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Vật chứng vụ án: 01 tivi Samsung 32 inch màu đen hiện đã trao trả cho ông Trần Văn Lực nên không xem xét.

01 kéo sắt có đặc điểm màu đen, tay cầm dài 08cm, lưỡi kéo dài 12cm mà Huỳnh Công Trí khai nhận dùng để cắt dây điện của xe mô tô biển số 60T2-3701. Sau khi trộm cắp xe mô tô trên, Trí đã vứt cái kéo trên tại hiện trường. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy nên đã ra thông báo truy tìm vật chứng, khi nào tìm được sẽ xử lý sau.

01 gói niêm phong mẫu vật ma túy sau giám định (vụ số 65/PC54-GĐMT ngày 26/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai) và 01 xi lanh nhựa dài khoảng 10cm tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền thu lợi bất chính là 3.500.000 đồng (bán xe mô tô), 600.000 đồng (bán 02 điện thoại di động) và 1.050.000 đồng (bán ti vi), tổng cộng là 5.150.000 đồng (Năm triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) buộc bị cáo phải nộp lại để sung vào ngân sách nhà nước.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST và 470.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) án phí DSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1, Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46, điểm g, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999;

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Công Tr** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Công Tr 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2017.

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự 2015;

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Công Tr** phạm tội “**Tàng trữ tráp phép chất ma túy**”.

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Công Tr 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2017.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự 2015;

Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **04 (bốn) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2017.

Căn cứ Điều 42 BLHS 1999, Điều 357, 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự 2015;

Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại là cho ông Trần Văn Lực 9.400.000 đồng (Chín triệu bốn trăm nghìn đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự 1999, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 5.150.000 đồng (Năm triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong mẫu vật ma túy sau giám định (vụ số 65/PC54-GĐMT ngày 26/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai) và 01 xi lanh nhựa dài khoảng 10cm.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST và 470.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) án phí DSST.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Định Quán;
- Công an huyện Định Quán;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trịnh Thị Kha